

Nội dung bài viết

1. [Giải Bài đọc 1: Trên chiếc bè trang 72, 73 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)
2. [Giải Bài đọc 2: Bỏ vắng nhà trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)
3. [Giải Bài đọc 3: Bím tóc đuôi sam trang 75, 76 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 72, 73, 74, 75, 76 Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 - Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Bài đọc 1: Trên chiếc bè trang 72, 73 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Tiết 3,4

Câu hỏi và bài tập Đọc hiểu

Câu 1 (trang 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Đôi bạn trong câu chuyện trên đi đâu?

Trả lời:

Đôi bạn trong câu chuyện rủ nhau đi ngao du thiên hạ.

Câu 2 (trang 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Chiếc bè của đôi bạn được làm bằng gì?

Trả lời:

Chiếc bè của đôi bạn được ghép bằng ba bốn lá bèo sen

Câu 3 (trang 72 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Gạch dưới những câu văn nói về cảnh vật trên đường đi đẹp và mới lạ.

Trả lời:

Tôi và Dế Trũi rủ nhau đi ngao du thiên hạ. Chúng tôi ngày đi đêm nghỉ, cùng nhau say ngắm dọc đường.

Ngày kia, đến một bờ sông, chúng tôi ghép ba, bốn lá bèo sen lại, làm một chiếc bè. Bè theo dòng nước trôi băng băng.

Mùa thu mới chớm nhưng **nước đã trong vắt**, trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên bờ sông, **cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới**.

Câu 4 (trang 73 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Gạch dưới những từ ngữ nào cho thấy đôi bạn được gong vó, cua kình, cá săn sắt, cá thàu dầu rất khâm phục và quý mến:

Trả lời:

Những anh gong vó đen sạm, gầy và cao, nghênh cặp chân gong vó đứng trên bãi lầy **bái phục nhìn theo** chúng tôi. Những ả cua kình cũng giương đôi mắt lồi, **âu yếm ngó theo**. Đàn săn sắt và cá thàu dầu thoáng gặp đâu cũng **lặng xặng cố bơi theo chiếc bè, hoan nghênh văng cả mặt nước**.

Câu 5 (trang 73 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Đặt thêm 2 dấu chấm còn thiếu vào những chỗ nào trong đoạn văn sau. Viết hoa lại các chữ đầu câu cho đúng ra lề vở:

Trả lời:

Đặt thêm 2 dấu chấm:

Dế Mèn là nhân vật trong truyện Dế Mèn phiêu lưu kí. Một lần, Dế Mèn cứu thoát Dế Trũi. Sau đó, hai chú dế kết bạn. Dế Mèn cùng Dế Trũi đi ngao du thiên hạ để mở mang hiểu biết.

Tiết 5,6

Câu 2 (trang 73 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Qua câu hỏi trả lời của ông cụ trong câu chuyện “Người trồng na”, em nghĩ gì về tình cảm của ông cụ với con cháu? Hãy viết một vài câu thể hiện suy nghĩ của em.

Trả lời:

Qua câu hỏi trả lời của ông cụ, em thấy ông cụ là người rất yêu thương con cháu, luôn nghĩ cho con cháu của mình.

Giải Bài đọc 2: Bỏ vắng nhà trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cảnh Điền

Tiết 7,8

Câu 1 (trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Bé nhận ra điều gì lạ bên mâm cơm?

Trả lời:

Đáp án c

Câu 2 (trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Theo bé, vì sao mẹ lo?

Trả lời:

Đáp án b

Câu 3 (trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Vì sao bé nghĩ bữa nay bé là người lớn?

Trả lời:

Đáp án b

Câu 4 (trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Ghép mỗi câu ở bên A với mẫu câu thích hợp ở bên B

Trả lời:

Nói: a – 2, b – 1, c – 3

Câu 5 (trang 74 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Đọc truyện vui sau. Dấu câu nào phù hợp với mỗi ô trống: dấu chấm hay dấu chấm hỏi, dấu chấm than?

Trả lời:

Bé Hoa mới đi học lớp 1 được một tuần (.) Bé nói với bố:

- Có nhiều điều cô giáo con không biết đâu, bố ạ.
- Sao con lại nghĩ thế (?)
- Vì thỉnh thoảng, cô lại bảo: "Các em hãy trả lời cho cô câu hỏi này nhé (!)".

Giải Bài đọc 3: Bím tóc đuôi sam trang 75, 76 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Tiết 9,10**A. Đọc thầm và làm bài tập****Câu 1 (trang 75 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):**

Đánh dấu tích vào trước ý đúng:

Trả lời:

- a. Các bạn gái và thầy giáo.
- b. Vì Tuấn kéo bím tóc, làm Hà ngã.
- c. Thầy khen bím tóc của Hà đẹp.

Câu 2 (trang 75 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu: Tóc Hà **rất đẹp**.

Trả lời:

Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm: Tóc Hà như thế nào?

Câu 3 (trang 75 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):

Nói mỗi câu sau với kiểu câu tương ứng:

Trả lời:

Nói a – 4, b – 3, c – 2, d – 1

B. Viết**Câu hỏi (trang 4 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1):**

Viết một đoạn văn (ít nhất 4-5 câu) kể về một người bạn của em.

Trả lời:

Mỹ Anh là bạn cùng trường của em. Bạn học lớp 2A. Còn em học lớp 2B. Nhưng em và bạn rất thân thiết. Mỹ Anh là một cô bạn dễ thương. Bạn học giỏi, chăm chỉ và ngoan ngoãn. Ở trường, thầy cô và các bạn đều yêu quý Mỹ Anh. Em cũng rất yêu mến và tự hào về người bạn của mình.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải vở bài tập Tiếng Việt 2 trang 72, 73, 74, 75, 76 Bài 18: Ôn tập cuối học kì 1 - Cánh Diều** file PDF hoàn toàn miễn phí.